

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI CHÍNH, UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1484/QĐ-UBND ngày 23/8/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

1. Nhóm 02 TTHC, gồm:

- Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (cấp tỉnh)
- Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (cấp huyện)

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ: bản sao các hồ sơ, giấy tờ chứng minh cho các khoản chi như: Dự toán chi được duyệt; Hợp đồng thuê dịch vụ thẩm định giá, đấu giá, phá dỡ; hóa đơn, phiếu thu tiền (nếu có).

- Lý do: Việc quy định thành phần hồ sơ "nếu có" chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và cả các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC. Các thành phần hồ sơ theo quy định đã rõ ràng, đủ điều kiện để thực hiện TTHC, không cần quy định thêm các tài liệu khác để bảo đảm TTHC được quy định đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí của cá nhân, tổ chức và cơ quan hành chính nhà nước.

1.2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị bãi bỏ điểm c khoản 6 Điều 36 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

1.3.1. TTHC Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (cấp tỉnh)

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.123.240 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.326.431 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 2.796.809 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30,66%.

1.3.2. TTHC Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công (cấp huyện)

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.123.240 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.326.431 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.796.809 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30,66%.

2. Thủ tục Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (cấp tỉnh)

2.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ:
 - + Văn bản đề nghị của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có): 01 bản chính;
 - + Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.
- Lý do: Việc quy định thành phần hồ sơ "nếu có" chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và cả các cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC. Các thành phần hồ sơ theo quy định đã rõ ràng, đủ điều kiện để thực hiện TTHC, không cần quy định thêm các tài liệu khác để bảo đảm TTHC được quy định đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí của cá nhân, tổ chức và cơ quan hành chính nhà nước.

2.2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị bãi bỏ điểm b, điểm d khoản 3 Điều 14 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

2.3.1. Trường hợp không sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư:

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 12.158.458 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 7.838.437 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 4.320.021 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 35,53%.

2.3.2. Trường hợp sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư:

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 67 ngày

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 26.278.529 đồng/năm
 - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 17.118.483 đồng/năm.
 - Chi phí tiết kiệm: 9.160.046 đồng/năm.
 - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34,86%.
-